

Bản án số: **190/2020/HS-ST**
Ngày: 08/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao T Mãnh

Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: **Bà Danh Thị Sà Ron** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Thiềm Văn Ty** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 194/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Hoàng T; Sinh ngày 06/5/1993. Tại G, Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số nhà 52 đường T1, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T1 (đã chết) và bà Đỗ Thị N (đã chết); Anh chị ruột có 02 người, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1990; Vợ: Nguyễn Thị Huyền T2; Con có 01 người sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/7/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Nguyễn Lê Phương V, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 791 đường Đ, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang

+ Nguyễn Hoàng Nhi, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 27/18 đường Q, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Hoàng T bắt đầu sử dụng ma túy (loại thuốc lắc) từ khoảng tháng 11/2019. Vào khoảng 23 giờ ngày 17/7/2020 T mua ma túy của người phụ nữ tên D (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) ở khu vực phía trước quán Karaoke Luxury trên đường T3, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang 06 viên thuốc lắc với giá 1.800.000 đồng và 03 bịch ma túy dạng “Khay” với giá 3.000.000 đồng. Mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng, không có bán lại hoặc sử dụng vào mục đích khác. Sau khi có ma túy thì T cất giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đỏ biển kiểm soát 68S1-578.87 đi tìm nhà nghỉ để thuê phòng sử dụng ma túy. Khi T chạy đến khu vực phía trước Nhà hàng “Hòa Giang” tại số 62 đường B1, phường B2, thành phố Rạch Giá thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài lần bị bắt quả tang thì trước đó (không nhớ ngày tháng năm) thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội Trần Hoàng T đã mua ma túy của nhiều người để sử dụng nhưng không nhớ số lần mua và mua của ai. Đến ngày 26/7/2020, bị cáo T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố.

Bị cáo Trần Hoàng T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Hoàng T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* **Vật chứng của vụ án:** Thu giữ trên người của T 01 (Một) bịch nylon trong suốt, bên trong có chứa 06 (Sáu) viên nén màu hồng; 03 (Ba) bịch nylon trong suốt, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng; tiền Việt Nam 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng); 01 (Một) xe mô tô hiệu Vario màu đỏ biển kiểm soát số 68S1-578.87.

* Tại bản kết luận giám định số 593/KL-KTHS ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định (bút lục số 16):

- 06 (Sáu) viên nén màu hồng chứa trong 01 (Một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,5335 gam.

- Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 03 (Ba) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2016 gam.

(MDMA, Methamphetamine, Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục I, II, III STT 27, 35, 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

*** Theo bản cáo trạng số:** 209/CT.VKSRG ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố G và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Hoàng T mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) bì thư có ký hiệu vụ số: 593/2020 ngày 22/7/2020 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Nguyễn Văn Khoa Nam và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 131/QĐ-VKS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang)

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G đã trả lại cho Trần Hoàng T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; tiền Việt Nam 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng); 01 (Một) xe mô tô hiệu Vario màu đỏ biển kiểm soát số 68S1-578.87 theo Quyết định xử lý vật chứng số 60 ngày 12/10/2020 nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Hoàng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trần Hoàng T, bắt đầu sử dụng ma túy (loại thuốc lắc) từ khoảng tháng 11/2019. Vào khoảng 23 giờ ngày 17/7/2020 T mua của người phụ nữ tên D 06 (*Sáu*) viên thuốc lắc với giá 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*) (Qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,5335 gam) và 03 (*Ba*) bịch ma túy dạng “Khay” với giá 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) (Qua giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2016 gam). Mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng, không có bán lại hoặc sử dụng vào mục đích khác. Sau khi có ma túy thì T cất giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đỏ biển kiểm soát 68S1-578.87 đi tìm nhà nghỉ để thuê phòng sử dụng ma túy. Khi T chạy đến khu vực phía trước Nhà hàng “Hòa Giang” tại số 62 đường B1, phường B2, thành phố Rạch Giá thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài lần bị bắt quả tang thì trước đó (không nhớ ngày tháng năm) thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội Trần Hoàng T đã mua ma túy của nhiều người để sử dụng nhưng không nhớ số lần mua và mua của ai.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm

phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) bì thư có ký hiệu vụ số: 593/2020 ngày 22/7/2020 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Nguyễn Văn Khoa Nam và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, do bị cáo đã sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy.

- Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G đã trả lại cho Trần Hoàng T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; tiền Việt Nam 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), do không liên quan đến hành vi phạm tội, theo Quyết định xử lý vật chứng số 60 ngày 12/10/2020 là đúng theo quy định pháp luật nên không xem xét.

Đối với 01 (Một) xe mô tô hiệu Vario màu đỏ biển kiểm soát số 68S1-578.87 do bị cáo T đứng tên, bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội. Tuy nhiên hiện nay chiếc xe này bị cáo đang thế chấp cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G đã trả chiếc xe lại cho Trần Hoàng T.

[7] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên Dương bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Hoàng T mức án 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) bì thư có ký hiệu vụ số: 593/2020 ngày 22/7/2020 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Nguyễn Văn Khoa Nam và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số Imei: 357224070560383/01, đã qua sử dụng.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 131/QĐ-VKS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 08/12/2020).

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. G;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.G;
- Công an thành phố G;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Thùy Linh

